

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 19
CATALOGUE BÁNH XE SAU
HONDA REBEL 500 (2021)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 500 (2021) · Dùng cho
HONDA REBEL 500 (2021)

Sơ đồ online:

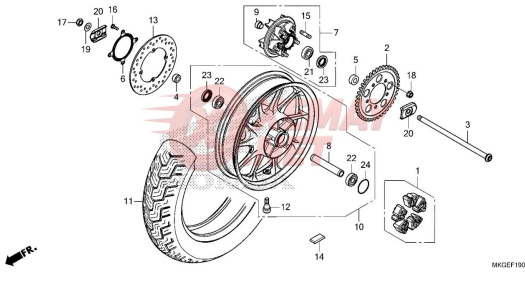
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-catalogue-banh-xe-sau-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003442> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 25 chi tiết	Có giá tham khảo: 25/25	Tổng giá trị: 9,322,225đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 19 CATALOGUE
BÁNH XE SAU HONDA REBEL 500 (2021)



Mã EPC	EPCDOV0003442
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 500
Năm SX	2021
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 500 (2021)
Số phụ tùng	25 chi tiết
Tổng giá trị	9,322,225đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (25 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA REBEL 500 (2021)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Má phanh sau 06435-MGZ-J01 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500	06435MGZJ01	1	933,763đ
1	Má phanh sau 06435-MGZ-J02 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	06435MGZJ02	1	566,114đ
3	Cảm biến tốc độ vành sau 38510-K87-L51 HONDA REBEL 300, REBEL 500	38510K87L51	1	1,285,142đ
4	Giá đỡ dây cảm biến 38515-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	38515K87A00	1	95,980đ
5	Pít tông ngàm phanh 43107-KT7-761 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150	43107KT7761	1	70,566đ
6	Lò xo ngàm phanh sau 43108-MBB-006 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	43108MBB006	1	66,276đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Giá bắt ngàm phanh sau 43110-K87-L51 HONDA REBEL 300, REBEL 500	43110K87L51	1	1,581,214đ
8	Vòng hãm 43112-MFF-D01 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	43112MFFD01	1	65,212đ
9	Chụp bụi khớp nối phanh trước 43132-KT7-761 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	43132KT7761	1	65,071đ
10	Cụm ngàm phanh sau 43150-K87-L51 HONDA REBEL 300, REBEL 500	43150K87L51	1	3,525,192đ
11	Chốt treo má phanh 43215-KZ4-J41 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	43215KZ4J41	1	122,611đ
12	Vít xả khí bộ ngàm phanh 43352-568-003 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE	43352568003	1	39,178đ
13	Chụp vít xả khí ngàm phanh 43353-461-771 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE	43353461771	1	10,854đ
14	Trục 45111-MA3-006 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	45111MA3006	1	77,390đ
15	Vòng chặn 45111-MAJ-G41 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45111MAJG41	1	18,090đ
16	Chốt trượt 45131-MN9-006 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	45131MN9006	1	144,151đ
17	Phốt chắn bụi chốt trượt B 45133-MA3-006 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45133MA3006	1	18,090đ
18	Bu lông SH 6X 90013-GHB-600 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500	90013GHB600	1	49,471đ
19	Bu lông 6x16 90116-MKA-D80 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90116MKAD80	1	67,875đ
20	Bu lông 8x49 90180-MN8-006 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90180MN8006	1	67,460đ
21	Đai kẹp dây 14mm 90690-MCA-003 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	90690MCA003	1	47,223đ
21	Vòng bi 6204(UU) S 91053-MGS-D31 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	91053MGSD31	1	154,544đ
22	Vòng bi (6303UU) 91054-MT6-831 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500	91054MT6831	1	144,783đ
23	Phốt chắn bụi 30X47X8 91253-443-761 HONDA REBEL 300	91253443761	1	44,156đ
24	Phốt O 55x2 91351-MGS-D30 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	91351MGSD30	1	61,819đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 500](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-catalogue-banh-xe-sau-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003442> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 19 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA REBEL 500 (2021) (EPCDOV0003442). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-catalogue-banh-xe-sau-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003442>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 19 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA REBEL 500 (2021) (EPCDOV0003442)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-catalogue-banh-xe-sau-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003442>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 19 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA REBEL 500 (2021) (EPCDOV0003442)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-catalogue-banh-xe-sau-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003442>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 19 CATALOGUE
BÁNH XE SAU HONDA REBEL 500 (2021)
(EPCDOV0003442)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.